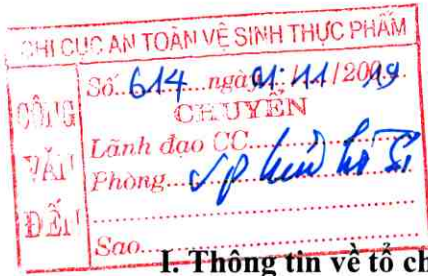


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 69/ BKHC/ 2019

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu- Nhà máy bánh kẹo Hải Châu**

Địa chỉ: Khu Đồng Thủy- thôn Đông Khúc- xã Vĩnh Khúc- huyện Văn Giang- tỉnh Hưng Yên – Việt Nam.

Điện thoại: (84- 221) -3788283/3730373 Fax: (84- 221)-3997733/3788008

E-mail: phongkdtthaichau@gmail.com

Mã số chi nhánh : 0100114184-011

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP : 254/2017/NNPTNT-0321. Ngày cấp: 10 tháng 6 năm 2017. Nơi cấp : Chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản tỉnh Hưng Yên.

**II. Thông tin về sản phẩm :**

1. Tên sản phẩm : **Bánh Quy Cam**

**2 - Thành phần:**

Bột mỳ, đường, dầu thực vật, nha, sữa bột, chất tạo xốp (500ii, 503ii), muối, chất nhũ hóa (322), hương liệu tổng hợp (vani, cam), màu thực phẩm (110).

**Ingredients:**

Wheat flour, sugar, vegetable oil, glucose syrup, milk powder, baking powder (500ii, 503ii), salt, emulsifier (322), artificial flavors (vanilla, orange), certified food colour (110).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 12 tháng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì :

- Bánh được bao gói trong túi OPP/PP, OPP/MCPP, hoặc được xếp vào khay nhựa rồi được đóng túi OPP/PP, OPP/MCPP và được đặt vào hộp duplex.

- Quy cách đóng gói: (90g, 95g, 100g, 105g, 110 g, 115g, 120 g, 125g, 135g, 155g , 160g, 165g, 180g, 190g, 200g, 202g, 205g, 210g, 220g, 230g, 250g, 255g, 260 g, 265g, 270g, 280g, 300 g, 305g, 310g, 315g, 320g, 325g, 330g, 340g, 345g, 350 g, 355g, 360g, 365g, 370g , 375g, 380g, 385g, 400g, 405g, 420g, 425g, 450g) / gói (hộp).

5. Sản xuất tại :

(H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu). Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: (84-221)-3788283/3730373 Fax: (84-221) -3997733/3788008



(N) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu II). Khu công nghiệp Đông Hải, xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Điện thoại: (84-238)-3665567 Fax: (84-238) -3661688

**III. Mẫu nhãn sản phẩm : (có nội dung nhãn dự thảo đính kèm)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm :**

- Theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm”.

- Theo QCVN 8-2:2011/BYT của Bộ Y tế về Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Theo văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y Tế về thông tư hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.

- Theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Thủ tướng chính phủ ban hành về “nhãn hàng hóa”

- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Văn Hội*



Nội dung nhãn dự thảo

- Sản phẩm của Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Châu

Địa chỉ: 15 Mạc Thị Bưởi - Hai Bà Trưng - Hà Nội - Việt Nam.

Điện thoại: (84-24) -38621520 /36365592

Fax: (84-24) -38621520/36365594

E-mail: phongkdtthaichau@gmail.com

Website: <http://www.haichau.com.vn>

- Tên sản phẩm : **Bánh Quy Cam**

**Thành phần:** Bột mỳ, đường, dầu thực vật, nha, sữa bột, chất tạo xốp (500ii, 503ii), muối, chất nhũ hóa (322), hương liệu tổng hợp (vani, cam), màu thực phẩm (110).

**Ingredients:** Wheat flour, sugar, vegetable oil, glucose syrup, milk powder, baking powder (500ii, 503ii), salt, emulsifier (322), artificial flavors (vanilla, orange), certified food colour (110).

- Sản xuất tại:

(H) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu). Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điện thoại: (84-221)-3788283/3730373 Fax: (84-221) -3997733/3788008

(N) Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu II). Khu công nghiệp Đông Hội, xã Quỳnh Lộc, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

Điện thoại: (84-238)-3665567 Fax: (84-238) -3661688

- Hạn sử dụng, ngày sản xuất, khối lượng tịnh: in trên bao bì sản phẩm.

- Ký hiệu địa chỉ nhà máy (H), (N) xem bên cạnh ngày sản xuất.

- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Dùng ăn trực tiếp, bánh không sử dụng hết phải bao gói kín.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp

- Hãy giữ sạch đường phố.

**MADE IN VIỆT NAM**

- Giá trị dinh dưỡng:

<b>Giá trị dinh dưỡng cho 100 g</b>	
<b>Nutrition Facts</b>	
<b>Nutrient value per 100 g</b>	
Gluxit /Carbohydrate	55 g - 80 g
Chất béo / Lipit	10 g - 22 g
Đạm / Protein	5 g - 12 g





## Tiêu chuẩn của nhà sản xuất

### 1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- ~~Trạng thái:~~ bánh xốp giòn, có hình dạng theo khuôn mẫu, văn hoa rõ nét.
- Màu sắc: từ màu vàng nâu đến màu vàng nhạt.
- Mùi vị: có mùi thơm đặc trưng của sản phẩm.

### 2. Giá trị dinh dưỡng:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
2	Hàm lượng protein	%	5 - 12
3	Hàm lượng gluxit	%	55 - 80
4	Hàm lượng lipid	%	10 - 22

### 3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$\leq 10^4$
2	<i>E. Coli</i>	MNP/g	$\leq 3$
3	Coliforms	MNP/g	$\leq 10$
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	$\leq 10$
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	$\leq 10$
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	$\leq 10$
7	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	$\leq 10^2$

### 4. Hàm lượng kim loại nặng :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,2
2	Hàm lượng asen (As)	mg/kg	0,1
3	Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05



MSCN.01011418  
 CHI NHÁNH  
 CÔNG TY CỔ PHẦN  
 BÁNH KÈO HẢI  
 (NHÀ MÁY BÁNH  
 HẢI CHÂU)  
 H. VẠN GIANG-TỈNH

**Beauty Wishes**



Bánh **Quy Gum**



Bánh **Quy Gum**

Duplex hanson, HQ DL 400g/m2,  
 cân nặng: xau quai xách



Kính gửi Quý khách hàng,  
 Chúng tôi xin gửi lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe tốt nhất đến Quý khách hàng.  
 Hải Châu Bakery, Nhà máy Bánh Kẹo Hải Châu, với bề dày kinh nghiệm và uy tín, luôn nỗ lực để mang đến cho Quý khách hàng những sản phẩm bánh kẹo chất lượng cao, đa dạng, đáp ứng mọi nhu cầu và sở thích.  
 Hải Châu Bakery, Nhà máy Bánh Kẹo Hải Châu, luôn sẵn sàng phục vụ Quý khách hàng một cách tận tâm và chu đáo nhất.  
 Mọi chi tiết xin liên hệ:  
 Công ty TNHH Công nghiệp Thực phẩm Hải Châu  
 Nhà máy Bánh Kẹo Hải Châu, Khu công nghiệp Phước Mỹ Sơn, Phường Phước Mỹ Sơn, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng.  
 Điện thoại: 0236.3929822  
 Email: haitam@haitam.com.vn  
 Website: www.haitam.com.vn

MÀNG GIẤY CHỐNG CHUYỂN ĐỘNG	
Hãng sản xuất:	Đông Sơn Giấy
Mã sản phẩm:	MS-2024
Chất liệu:	100% Giấy Tê
Quy cách:	30 x 110 cm
Màu sắc:	Trắng



190

90

90

250





## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM



- Tên mẫu thử: Bánh Quy Cam
- Đơn vị yêu cầu thử nghiệm: CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI CHÂU
- Địa chỉ: 15 Mạc Thị Bưởi, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Tình trạng mẫu: Mẫu thành phẩm, chưa trong bao bì kín
- Ngày nhận mẫu: 25/08/2019
- Thời gian thử nghiệm: 25/8/2019 - 4/9/2019

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả
1	Gluxit	%	TCVN 4594: 1988	70,7
2	Lipid	%	TCVN 8103:2009	15,9
3	Protein	%	AOAC 991.20	7,42
4	Tổng vi sinh vật hiếu khí	CFU/100g	TCVN 11039:2015	1,0.10 <sup>1</sup>
5	Coliform	CFU/100g	TCVN 4882:2007	KPH
6	Nấm men, nấm mốc	CFU/100g	TCVN 8275:2010	KPH
7	E coli	CFU/100g	TCVN 6846:2007	KPH
8	Clostridium perfringen	CFU/100g	TCVN 4991:2005	KPH
9	Bacillus cereus	CFU/100g	TCVN 4992:2005	KPH
10	Staphylococcus aureus	CFU/100g	TCVN 4830:2005	KPH
11	Pb	mg/kg	TCVN 8126:2009	<0,01
12	Hg			<0,01
13	As			<0,01

Ghi chú: Không phát hiện

Hà Nội, ngày 4 tháng 9 năm 2019  
**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN**  
 PHÒNG PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TỔNG HỢP ĐỊA LÝ  
 Số chứng thực: 37666  
 Ngày: 06-12-2019  
 Quyền số: 2...361/BS  
 TS. Dương Thị Lịm

Hồ Lệ Thu



CÔNG CHỨNG VIÊN  
 Phạm Hồng Hải

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
 2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Phòng PTTNTHĐL.  
 3. Các chỉ tiêu đánh dấu \* được thực hiện bởi nhà thầu phụ.  
 4. Mẫu sẽ được hủy trong vòng 7 ngày (mẫu nước) và 20 ngày (mẫu khác) kể từ ngày trả kết quả nếu PPT không nhận được sự phân hồi nào của KH